

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Thị Tuyết Nhung
- Chủ nhiệm : 11B13
- Số tiết dạy : 23

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B13		12A09	12A09	11B13	
	S2	11B13		12A09	12A04	12A09	
	S3	11B13		12A04	11B13	12A09	
	S4	11B13		12A04	11B13	12A04	
	S5					12A04	
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3	12A09		11B13	12A04		
	C4	12A09		11B13	12A04		
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Phan Anh Huân
- Chủ nhiệm : 11B09
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B09	12A07				
	S2	11B09	11B08				
	S3	12A02	11B08			12A07	
	S4	12A02	11B09			12A07	
	S5	10C07	11B09			12A02	
CHIỀU	C1						
	C2		12A07		11B08	11B09	
	C3		12A02		12A07		
	C4		10C07			10C07	
	C5		10C07		12A02		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Hàn Thị Thanh Lan
- Chủ nhiệm : 12A08
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A08			12A08		
	S2	12A08		12A08	10C02		
	S3	12A11		12A08	10C02		
	S4	12A08		12A11	12A11		
	S5	12A08		12A11	12A11		
CHIỀU	C1						
	C2			10C02	10C02		
	C3			10C02	10C02		
	C4			12A11	12A08		
	C5			12A11	12A08		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Huỳnh Thiện Đức
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 21

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			12A01		12A03	
	S2			12A01	12A03	12A03	
	S3	12A03		11B06	12A01		
	S4			11B06	11B06	12A01	
	S5	11B06		12A03	11B06	12A01	
CHIỀU	C1						
	C2	12A03					
	C3	12A03					
	C4	11B06			12A01		
	C5	11B06			12A01		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Minh Trí
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 20

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				11B09		
	S2			11B09	10C05		
	S3			11B09	10C05	10C11	
	S4				10C11	11B09	
	S5				10C11	11B09	
CHIỀU	C1						
	C2	10C11		10C11		10C11	
	C3	10C11				10C05	
	C4	10C05		10C05		11B09	
	C5			10C05		11B09	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Nam Phong
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 21

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2			11B03	11B03	11B01	
	S3	11B01		11B04	11B03	11B01	
	S4	11B04		11B01	11B04	11B03	
	S5	11B04		11B01	11B04	11B03	
CHIỀU	C1						
	C2				11B01		
	C3				11B01		
	C4	11B04		11B03			
	C5	11B04		11B03			

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Dân
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 19

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2			10C08		10C07	
	S3			10C08		10C07	
	S4	12A05		12A05		12A05	
	S5	12A05				12A05	
CHIỀU	C1						
	C2			10C07	10C08		
	C3			10C07	10C08		
	C4			10C08	10C07	12A05	
	C5			10C08	10C07	12A05	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Ngọc Ly
- Chủ nhiệm : 10C06
- Số tiết dạy : 15

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C06			12A07		
	S2	10C06			10C06		
	S3				10C06		
	S4	12A07		12A07			
	S5	12A07		12A07			
CHIỀU	C1						
	C2					10C06	
	C3			10C06		10C06	
	C4			10C06		12A07	
	C5					12A07	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thu Thủy
- Chủ nhiệm : 10C04
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C04					
	S2	10C04			12A13	10C09	
	S3	10C04			12A13	10C09	
	S4	10C04				12A13	
	S5	12A13			10C09	12A13	
CHIỀU	C1						
	C2	10C04		10C04	12A13	10C09	
	C3	10C09		10C04	12A13	10C09	
	C4			10C09		10C04	
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Vân Anh
- Chủ nhiệm : 11B07
- Số tiết dạy : 23

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B07		11B08	11B08	12A06	
	S2	11B07		11B08	11B08		
	S3	12A06		12A06	11B07	11B07	
	S4	12A06		12A06	11B07	11B07	
	S5			11B07		11B08	
CHIỀU	C1						
	C2					12A06	
	C3					12A06	
	C4			11B07		11B08	
	C5			11B07		11B08	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Phan Bửu Đoán
- Chủ nhiệm : 12A02
- Số tiết dạy : 23

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A02			12A10		
	S2	12A02			10C10		
	S3	12A10		12A10	10C10		
	S4	12A10		12A02	12A02	12A02	
	S5	12A02		10C10	12A02	12A10	
CHIỀU	C1						
	C2				12A02	10C10	
	C3				12A02	10C10	
	C4				10C10	12A10	
	C5				10C10	12A10	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Tô Đình Trọng Nghĩa
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 20

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					11B12	
	S2			10C01	11B12	11B12	
	S3			10C01	11B12		
	S4			11B02	11B02	11B02	
	S5			11B12	11B02	11B02	
CHIỀU	C1						
	C2			10C01	10C01		
	C3			10C01	10C01		
	C4			11B02	11B12		
	C5			11B02	11B12		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Công Thức
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 13

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2					11B11	
	S3			11B11		11B11	
	S4	11B11		10C03			
	S5	11B11		10C03			
CHIỀU	C1						
	C2	10C03		11B11			
	C3	10C03		11B11			
	C4			10C03			
	C5			10C03			

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Vương Hoàng Phương
- Chủ nhiệm : 11B10
- Số tiết dạy : 23

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B10		11B05		11B10	
	S2	11B10		11B05	12A12	11B10	
	S3	11B10		12A12	12A12	12A12	
	S4	11B05		11B10		11B05	
	S5	12A12		11B10	11B05		
CHIỀU	C1						
	C2			11B05		12A12	
	C3			11B05		12A12	
	C4			11B10			
	C5			11B10			

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Kiên Thị Bích Trâm
- Chủ nhiệm : 10C03
- Số tiết dạy : 16

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C03					
	S2	10C03					
	S3					12A11	
	S4	10C03				12A11	
	S5	10C04				10C05	
CHIỀU	C1						
	C2				10C05		
	C3	10C04			10C05		
	C4	10C04			10C03	10C03	
	C5	10C05			10C04	10C03	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Thị Tuyết Vân
- Chủ nhiệm : 12A01
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A01	12A05				
	S2	12A01	11B13		12A05		
	S3	10C01	11B13		12A05		
	S4		12A01		11B11		
	S5	12A01	12A01		11B11		
CHIỀU	C1						
	C2		11B13		11B11		
	C3		10C01		12A01		
	C4	12A05	12A01		10C01		
	C5	10C01	12A05				

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Anh Châu
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 17

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B05				
	S2		11B05		12A10	12A13	
	S3				12A10	12A13	
	S4		11B04		11B03	12A12	
	S5		11B04		11B03	12A12	
CHIỀU	C1						
	C2				10C09		
	C3				10C09	11B04	
	C4				11B05		
	C5					11B03	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Hiền
- Chủ nhiệm : 12A06
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A06			11B06		
	S2	12A06	12A06		11B06		
	S3	10C06	12A06		12A06		
	S4	11B07			12A04		
	S5	11B07	12A04		12A04		
CHIỀU	C1						
	C2				12A04	11B06	
	C3				10C06		
	C4		12A06		10C06	12A04	
	C5		11B07		12A06	10C06	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Nhung
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 17

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2		11B10		12A09		
	S3		11B10		12A09		
	S4		12A09		12A08	12A08	
	S5		10C02			12A08	
CHIỀU	C1						
	C2		12A09		12A09		
	C3		10C02		12A08		
	C4		12A08		10C02		
	C5		11B10		10C02		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Phạm Quang Tuyền
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 4

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2				10C01	10C02	
	S3					10C01	
	S4				10C02		
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Lê Lệ Hồng
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 11

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					11B02	
	S2		11B01			11B02	
	S3		11B01			12A03	
	S4		11B12			12A03	
	S5		11B12				
CHIỀU	C1						
	C2					11B01	
	C3						
	C4					11B02	
	C5					11B12	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Dương Minh Tú
- Chủ nhiệm : 12A04
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A04	12A08			11B09	
	S2	12A04	12A08			11B09	
	S3	12A04				10C08	
	S4	12A04				12A06	
	S5	11B09				12A06	
CHIỀU	C1						
	C2	12A08			12A08	10C08	
	C3				11B09	10C08	
	C4	10C08				12A06	
	C5	12A06			12A04	12A04	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Dương Thị Lan
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B06	11B03	12A12	11B05	
	S2		11B06	12A11	12A11	11B05	
	S3		11B03	11B05	12A03	12A10	
	S4		11B03	12A10	12A13	11B06	
	S5			12A12	12A13	12A03	
CHIỀU	C1						
	C2				11B03		
	C3						
	C4				11B06		
	C5				11B05		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Thị Thanh Mai
- Chủ nhiệm : 10C05
- Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C05					
	S2	10C05	10C05			11B04	
	S3	11B04	12A02			11B04	
	S4	11B10	12A02			12A09	
	S5	11B10	11B10			12A09	
CHIỀU	C1						
	C2		10C05			11B04	
	C3		10C05			12A09	
	C4	12A02				10C05	
	C5	12A09	12A02			11B10	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Ngọc Quế Hương
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 24

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				12A01	11B01	
	S2		12A07		12A01	12A05	
	S3		12A07			12A05	
	S4		11B07		11B01	10C06	
	S5		11B07		11B01	11B07	
CHIỀU	C1						
	C2	11B01	12A05			12A01	
	C3	12A07	10C06			12A07	
	C4	10C06	11B07			10C06	
	C5	12A05	12A01				

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Thanh Tuyền
- Chủ nhiệm : 11B08
- Số tiết dạy : 20

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B08			11B02		
	S2	11B08			11B02		
	S3				10C04		
	S4	11B08	11B08				
	S5	11B02	11B08		10C07		
CHIỀU	C1						
	C2	10C10	10C04			10C04	
	C3	10C07	10C07			10C04	
	C4	10C07	11B08			10C10	
	C5	11B02					

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Thu Hiền
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 24

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B12			11B11	
	S2		11B11			10C01	
	S3	11B12	11B11			10C02	
	S4	11B12	11B13				
	S5	10C03	11B13			11B13	
CHIỀU	C1						
	C2	11B11	11B12			10C03	
	C3	10C01	11B13			10C02	
	C4	10C03	10C02			10C01	
	C5	10C03	10C02			10C01	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Mai Thị Niên
- Chủ nhiệm : 11B05
- Số tiết dạy : 18

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B05		11B12		11B07	
	S2	11B05		12A05		11B13	
	S3	11B05		11B13		11B12	
	S4			11B07			
	S5	12A04		11B05			
CHIỀU	C1						
	C2	10C07	10C07				
	C3	12A05	12A05				
	C4	12A04	12A04				
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Phương Vy
- Chủ nhiệm : 10C08
- Số tiết dạy : 12

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C08					
	S2	10C08					
	S3		10C08	12A13			
	S4		12A12	12A03			
	S5			12A10			
CHIỀU	C1						
	C2		11B08	10C08			
	C3		11B08	10C08			
	C4		10C08				
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Hồng
- Chủ nhiệm : 12A09
- Số tiết dạy : 19

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A09					
	S2	12A09					
	S3	12A08					
	S4	12A01					
	S5	12A09					
CHIỀU	C1						
	C2	12A09	11B10	11B10		12A09	
	C3	12A08	11B09	10C11		12A01	
	C4		10C11			11B11	
	C5	12A01	11B11	11B09		12A08	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trịnh Thị Thảo
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 20

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			12A06			
	S2			11B04			
	S3		11B04	12A07			
	S4						
	S5		12A11	12A02			
CHIỀU	C1						
	C2	11B03	11B06	11B01		12A07	
	C3	11B02	12A07	11B06		11B01	
	C4	11B02	12A02			11B03	
	C5	12A02	12A06			12A06	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Duyên
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 8

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2			10C10		11B07	
	C3		11B06	10C10		11B07	
	C4		11B06			11B07	
	C5		11B06				

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Phạm Thị Thủy Anh																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 14																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td>10C09</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td>10C09</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>11B03</td><td>11B04</td><td>11B08</td><td>11B05</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td>11B03</td><td>11B04</td><td>11B08</td><td>11B05</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td>11B03</td><td>11B04</td><td>11B08</td><td>11B05</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1							S2							S3							S4		10C09					S5		10C09					CHIỀU	C1							C2							C3		11B03	11B04	11B08	11B05		C4		11B03	11B04	11B08	11B05		C5		11B03	11B04	11B08	11B05	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1																																																																																						
	S2																																																																																						
	S3																																																																																						
	S4		10C09																																																																																				
	S5		10C09																																																																																				
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2																																																																																						
	C3		11B03	11B04	11B08	11B05																																																																																	
	C4		11B03	11B04	11B08	11B05																																																																																	
	C5		11B03	11B04	11B08	11B05																																																																																	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Phạm Văn Tâm																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 24																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td></td><td></td><td>11B03</td><td>12A05</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td></td><td>12A07</td><td>12A06</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td>11B01</td><td>11B03</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td>12A08</td><td>11B01</td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>11B04</td><td></td><td>11B06</td><td>11B12</td><td>11B05</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>11B05</td><td></td><td>11B01</td><td>11B07</td><td>11B13</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>11B13</td><td></td><td>11B01</td><td>12A13</td><td>11B12</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>11B07</td><td></td><td>11B01</td><td>11B04</td><td>11B06</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1				11B03	12A05		S2				12A07	12A06		S3				11B01	11B03		S4							S5				12A08	11B01		CHIỀU	C1							C2	11B04		11B06	11B12	11B05		C3	11B05		11B01	11B07	11B13		C4	11B13		11B01	12A13	11B12		C5	11B07		11B01	11B04	11B06	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1				11B03	12A05																																																																																	
	S2				12A07	12A06																																																																																	
	S3				11B01	11B03																																																																																	
	S4																																																																																						
	S5				12A08	11B01																																																																																	
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	11B04		11B06	11B12	11B05																																																																																	
	C3	11B05		11B01	11B07	11B13																																																																																	
	C4	11B13		11B01	12A13	11B12																																																																																	
	C5	11B07		11B01	11B04	11B06																																																																																	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Từ Hoàng Anh Tuấn																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 23																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td>11B08</td><td>12A02</td><td></td><td>11B08</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td>12A04</td><td>10C11</td><td></td><td>10C11</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td>11B02</td><td>11B02</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td>12A09</td><td></td><td>11B11</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td>12A01</td><td></td><td>11B11</td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td>11B09</td><td></td><td>11B09</td><td>12A11</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td>11B10</td><td></td><td>11B02</td><td>12A10</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td>11B10</td><td></td><td>11B02</td><td>12A12</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td></td><td></td><td>11B02</td><td>12A03</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1		11B08	12A02		11B08		S2		12A04	10C11		10C11		S3		11B02	11B02				S4			12A09		11B11		S5			12A01		11B11		CHIỀU	C1							C2		11B09		11B09	12A11		C3		11B10		11B02	12A10		C4		11B10		11B02	12A12		C5				11B02	12A03	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1		11B08	12A02		11B08																																																																																	
	S2		12A04	10C11		10C11																																																																																	
	S3		11B02	11B02																																																																																			
	S4			12A09		11B11																																																																																	
	S5			12A01		11B11																																																																																	
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2		11B09		11B09	12A11																																																																																	
	C3		11B10		11B02	12A10																																																																																	
	C4		11B10		11B02	12A12																																																																																	
	C5				11B02	12A03																																																																																	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Đỗ Văn Mi																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 16																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>12A05</td><td></td><td>11B07</td><td>12A01</td><td>11B13</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>11B01</td><td></td><td>11B10</td><td>11B12</td><td>11B09</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>11B08</td><td></td><td>11B11</td><td>12A02</td><td>12A03</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>12A04</td><td></td><td>11B05</td><td>11B06</td><td>11B02</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1							S2							S3							S4							S5							CHIỀU	C1							C2	12A05		11B07	12A01	11B13		C3	11B01		11B10	11B12	11B09		C4	11B08		11B11	12A02	12A03		C5	12A04		11B05	11B06	11B02	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1																																																																																						
	S2																																																																																						
	S3																																																																																						
	S4																																																																																						
	S5																																																																																						
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	12A05		11B07	12A01	11B13																																																																																	
	C3	11B01		11B10	11B12	11B09																																																																																	
	C4	11B08		11B11	12A02	12A03																																																																																	
	C5	12A04		11B05	11B06	11B02																																																																																	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Nguyễn Trường Giang																																																																																							
- Chủ nhiệm : 11B03																																																																																							
- Số tiết dạy : 7																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td>11B03</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td>11B03</td><td></td><td>10C09</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td>10C10</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td>10C11</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td></td><td></td><td>11B04</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td></td><td></td><td>11B03</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1	11B03						S2	11B03		10C09				S3							S4			10C10				S5			10C11				CHIỀU	C1							C2				11B04			C3				11B03			C4							C5						
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1	11B03																																																																																					
	S2	11B03		10C09																																																																																			
	S3																																																																																						
	S4			10C10																																																																																			
	S5			10C11																																																																																			
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2				11B04																																																																																		
	C3				11B03																																																																																		
	C4																																																																																						
	C5																																																																																						

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Phạm Nguyễn Thiện Huy																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 6																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td>10C05</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td>10C05</td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>11B10</td><td></td><td></td><td>11B05</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>11B10</td><td></td><td></td><td>11B05</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1							S2			10C05				S3			10C05				S4							S5							CHIỀU	C1							C2	11B10			11B05			C3	11B10			11B05			C4							C5						
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1																																																																																						
	S2			10C05																																																																																			
	S3			10C05																																																																																			
	S4																																																																																						
	S5																																																																																						
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	11B10			11B05																																																																																		
	C3	11B10			11B05																																																																																		
	C4																																																																																						
	C5																																																																																						

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Trương Văn Phương																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 16																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td></td><td></td><td>10C04</td><td>10C08</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td>10C01</td><td>10C03</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td></td><td></td><td>10C07</td><td>10C05</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td></td><td></td><td>10C02</td><td>10C06</td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td></td><td></td><td></td><td>12A07</td><td>12A10</td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td></td><td></td><td></td><td>12A09</td><td>12A11</td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td></td><td></td><td></td><td>12A06</td><td>12A08</td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td></td><td></td><td></td><td>12A13</td><td>12A12</td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1							S2				10C04	10C08		S3				10C01	10C03		S4				10C07	10C05		S5				10C02	10C06		CHIỀU	C1							C2				12A07	12A10		C3				12A09	12A11		C4				12A06	12A08		C5				12A13	12A12	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1																																																																																						
	S2				10C04	10C08																																																																																	
	S3				10C01	10C03																																																																																	
	S4				10C07	10C05																																																																																	
	S5				10C02	10C06																																																																																	
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2				12A07	12A10																																																																																	
	C3				12A09	12A11																																																																																	
	C4				12A06	12A08																																																																																	
	C5				12A13	12A12																																																																																	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)																																																																																							
- Tên giáo viên : Hồ Ngọc Thuận																																																																																							
- Chủ nhiệm :																																																																																							
- Số tiết dạy : 23																																																																																							
<table><tr><td colspan="2"></td><td>T2</td><td>T3</td><td>T4</td><td>T5</td><td>T6</td><td>T7</td></tr><tr><td rowspan="5">SÁNG</td><td>S1</td><td></td><td>12A11</td><td></td><td>12A11</td><td>12A11</td><td></td></tr><tr><td>S2</td><td></td><td>12A11</td><td></td><td></td><td>12A02</td><td></td></tr><tr><td>S3</td><td></td><td></td><td></td><td>12A02</td><td>12A02</td><td></td></tr><tr><td>S4</td><td></td><td>10C10</td><td></td><td></td><td>10C11</td><td></td></tr><tr><td>S5</td><td></td><td>10C10</td><td></td><td></td><td>10C11</td><td></td></tr><tr><td rowspan="5">CHIỀU</td><td>C1</td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>C2</td><td>12A02</td><td>10C11</td><td></td><td>10C10</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C3</td><td>12A02</td><td>10C11</td><td></td><td>10C10</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C4</td><td>12A11</td><td>10C10</td><td></td><td>10C11</td><td></td><td></td></tr><tr><td>C5</td><td>12A11</td><td>10C10</td><td></td><td>10C11</td><td></td><td></td></tr></table>										T2	T3	T4	T5	T6	T7	SÁNG	S1		12A11		12A11	12A11		S2		12A11			12A02		S3				12A02	12A02		S4		10C10			10C11		S5		10C10			10C11		CHIỀU	C1							C2	12A02	10C11		10C10			C3	12A02	10C11		10C10			C4	12A11	10C10		10C11			C5	12A11	10C10		10C11		
		T2	T3	T4	T5	T6	T7																																																																																
SÁNG	S1		12A11		12A11	12A11																																																																																	
	S2		12A11			12A02																																																																																	
	S3				12A02	12A02																																																																																	
	S4		10C10			10C11																																																																																	
	S5		10C10			10C11																																																																																	
CHIỀU	C1																																																																																						
	C2	12A02	10C11		10C10																																																																																		
	C3	12A02	10C11		10C10																																																																																		
	C4	12A11	10C10		10C11																																																																																		
	C5	12A11	10C10		10C11																																																																																		

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Huỳnh Tấn Hoàng							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A10		12A05	12A10	
	S2		12A05		11B05	12A10	
	S3		12A05		11B05	11B05	
	S4		11B10		12A10	11B10	
	S5		11B05		11B10	11B10	
CHIỀU	C1						
	C2	12A10			12A05		
	C3	12A10			12A05		
	C4	11B05			11B10		
	C5	11B05			11B10		

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Chung							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1				11B07		
	S2				11B07	11B07	
	S3	11B08	11B07		11B08	11B08	
	S4	10C05	10C06		10C08	11B08	
	S5	10C05	10C06		10C08		
CHIỀU	C1						
	C2	10C08	11B07		10C06	11B08	
	C3	10C08	11B07			11B08	
	C4		10C06		10C05	10C08	
	C5		10C06		10C05	10C05	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Huệ							
- Chủ nhiệm : 12A03							
- Số tiết dạy : 20							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A03	12A13		12A13		
	S2	12A03	12A13		10C09		
	S3	12A13			10C09		
	S4		12A03		12A03		
	S5		12A03		12A03		
CHIỀU	C1						
	C2	12A13				12A03	
	C3	12A13				12A03	
	C4	10C09				10C09	
	C5	10C09				10C09	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Na							
- Chủ nhiệm : 11B04							
- Số tiết dạy : 24							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B04	11B11		11B11	12A01	
	S2	11B04	11B04		11B11	12A01	
	S3	11B11	12A01		11B04		
	S4				10C01	11B04	
	S5				10C01	11B04	
CHIỀU	C1						
	C2	10C01	11B04				
	C3	12A01	11B04				
	C4	12A01	10C01		11B11		
	C5		10C01		11B11		

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Trung Khoa							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A12		11B01	12A12	
	S2		12A12		11B01	12A12	
	S3		11B06		11B06	12A06	
	S4		11B06		12A06	11B01	
	S5		11B01		12A06	11B06	
CHIỀU	C1						
	C2	11B06	12A06				
	C3	11B06	12A06				
	C4	12A12	11B01				
	C5	12A12	11B01				

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Hạnh							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 27							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B02			11B03	
	S2		11B02			11B03	
	S3		10C02			11B02	
	S4	11B02	10C02		10C03	10C04	
	S5	11B03	11B03		10C03	10C04	
CHIỀU	C1						
	C2	10C02	11B02		10C03	10C02	
	C3	10C02	11B02		10C03	10C03	
	C4	11B03	10C04				
	C5	11B03	10C04			10C04	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Ngọc Yến							
- Chủ nhiệm : 10C07							
- Số tiết dạy : 23							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C07			11B13	12A08	
	S2	10C07			12A08	12A08	
	S3	10C07				11B13	
	S4	10C07			12A07	11B13	
	S5	11B13			12A07	12A07	
CHIỀU	C1						
	C2	11B13			10C07	12A08	
	C3	11B13			10C07	12A08	
	C4				12A07		
	C5				12A07	10C07	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Thanh Mai							
- Chủ nhiệm : 11B12							
- Số tiết dạy : 24							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B12	11B09		11B12	12A04	
	S2	11B12	12A09			12A04	
	S3	12A09	12A09		12A04	11B09	
	S4				11B09	11B12	
	S5	11B12			11B09	11B12	
CHIỀU	C1						
	C2	11B09	12A04				
	C3	11B09	12A04				
	C4	11B12	12A09				
	C5	11B12	12A09				

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Dương Thị Nga
- Chủ nhiệm : 10C11
- Số tiết dạy : 17

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C11		12A07			
	S2	10C11		10C10			
	S3	10C09		10C11			
	S4	12A12		10C11			
	S5	10C10		10C09			
CHIỀU	C1						
	C2	10C09					
	C3	10C10				10C11	
	C4			12A12			
	C5	10C07		12A12		10C08	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Văn Tùng
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 19

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			12A05			
	S2		10C08	10C07			
	S3	10C05	12A04	10C07			
	S4	12A03	10C04	10C06			
	S5	10C08	10C05	10C06			
CHIỀU	C1						
	C2		10C03	10C06			
	C3						
	C4	12A03	10C05	10C02			
	C5	12A03		10C01			

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Hiếu Thảo
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 18

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B13	11B01		12A02	
	S2		11B03	10C04		10C03	
	S3		12A13	10C04		12A01	
	S4		12A06	11B12			
	S5		10C03	11B02		12A11	
CHIỀU	C1						
	C2			12A11			
	C3			12A11			
	C4			12A13			
	C5			12A13			

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Vũ Thị Thu
- Chủ nhiệm : 12A10
- Số tiết dạy : 15

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A10	11B10	11B04			
	S2	12A10	11B09	11B11			
	S3	11B07	12A08	11B08			
	S4			11B05			
	S5	12A10	12A09	11B06			
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4				12A10		
	C5				12A10		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Hà Thị Thu Hiền
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 13

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11B09	11B10		
	S2			11B01	11B13		
	S3	11B02		11B12	11B11		
	S4	11B06		11B04	11B05		
	S5	11B08		11B03	11B07		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Thị Thu
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 14

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2		12A01	12A02			
	S3		12A03	12A03			
	S4		12A04	12A01			
	S5		12A02	12A04			
CHIỀU	C1						
	C2		10C08	10C09			
	C3		10C08	10C09			
	C4		12A03				
	C5		12A03				

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lữ Thị Hợp
- Chủ nhiệm : 10C10
- Số tiết dạy : 18

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C10		12A13			
	S2	10C10		12A13			
	S3	12A12					
	S4		12A05	12A12			
	S5	12A06	12A06	12A05			
CHIỀU	C1						
	C2	12A12		12A13			
	C3	12A12		12A13			
	C4	10C10		10C11			
	C5	10C10		10C11			

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Trọng Đan
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 18

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					12A09	
	S2			12A07		12A07	
	S3			12A11		12A08	
	S4		12A11	12A08		12A10	
	S5		12A10	12A09			
CHIỀU	C1						
	C2	10C05	10C06				
	C3	10C05	12A10				
	C4	12A10	12A11				
	C5	10C06	12A11				

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Ngô Ngọc Tuyết							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 4							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			11B11			
	S2			11B12			
	S3						
	S4				11B10		
	S5				11B13		
CHIỀU	C1						
	C2						
	C3						
	C4						
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Kim Anh							
- Chủ nhiệm : 12A12							
- Số tiết dạy : 20							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A12					
	S2	12A12	10C02				
	S3	10C03	12A11				
	S4	12A13	10C03				
	S5	10C02	12A12				
CHIỀU	C1						
	C2	12A11	10C01		10C04		
	C3	12A11	12A09				
	C4	10C01	12A13		12A12		
	C5	10C04	12A13		12A12		

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Phan Tấn Dũng							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 15							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A02	11B07		11B06	
	S2		12A03	11B02		11B08	
	S3		11B09	12A01		12A04	
	S4		11B01	11B03			
	S5			11B04		11B05	
CHIỀU	C1						
	C2		12A03				
	C3		12A03				
	C4						
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Trần Thị Thúy Nga							
- Chủ nhiệm : 10C09							
- Số tiết dạy : 15							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C09					
	S2	10C09	10C09				
	S3	10C10	10C09				
	S4	10C10	12A10				
	S5	10C11	10C11				
CHIỀU	C1						
	C2	12A07	12A10				
	C3						
	C4	12A06	12A05				
	C5	12A10	12A08				

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Huỳnh Vũ Trường							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 14							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2				10C03		
	S3				10C03		
	S4				10C04		
	S5				10C04		
CHIỀU	C1						
	C2		12A08		12A06	12A05	
	C3		12A08		12A06	12A05	
	C4		12A07			12A09	
	C5		12A07			12A09	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Lê Thị Nga							
- Chủ nhiệm : 10C02							
- Số tiết dạy : 12							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C02					
	S2	10C02					
	S3						
	S4	10C01		10C02			
	S5	10C01		10C02			
CHIỀU	C1						
	C2					11B12	
	C3					11B12	
	C4	11B11				11B13	
	C5	11B11				11B13	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Nguyễn Hoàng Sơn							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 16							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2		10C11			10C10	
	S3		10C11			10C10	
	S4		10C08			10C09	
	S5		10C08			10C09	
CHIỀU	C1						
	C2			12A02		12A04	
	C3			12A02		12A04	
	C4			12A03		12A01	
	C5			12A03		12A01	

Trường THPT Lý Thường Kiệt HK2_L2_439_71 (Từ 30/01/2023)							
- Tên giáo viên : Phạm Văn Thòa							
- Chủ nhiệm :							
- Số tiết dạy : 4							
		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2						
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		12A11				
	C3		12A11				
	C4		12A10				
	C5		12A10				

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Phan Thị Như Ngọc
- Chủ nhiệm : 11B01
- Số tiết dạy : 10

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B01					
	S2	11B01					
	S3						
	S4						
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2		11B01			11B03	
	C3		11B01			11B03	
	C4		11B02			11B04	
	C5		11B02			11B04	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Ngọc Thảo
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 16

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2					10C06	
	S3					10C06	
	S4					10C07	
	S5					10C07	
CHIỀU	C1						
	C2		12A13	11B08	12A12		
	C3		12A13	11B08	12A12		
	C4		11B09	11B06	11B07		
	C5		11B09	11B06	11B07		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Đỗ Phan Nhã An
- Chủ nhiệm : 12A11
- Số tiết dạy : 28

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A11	12A01	12A11			
	S2	12A11	10C03	10C03			
	S3	12A01	10C03	10C03	12A11		
	S4	12A11	10C07	10C07	12A01		
	S5	12A11	10C07	10C07	12A01		
CHIỀU	C1						
	C2		12A01	10C03		10C07	
	C3		12A01	10C03		10C07	
	C4			10C07		12A11	
	C5		10C03			12A11	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Hoàng Kim Châu
- Chủ nhiệm : 11B06
- Số tiết dạy : 29

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B06	12A09	11B06	12A02		
	S2	11B06	12A02	11B06	12A02		
	S3	11B06	10C05	12A02			
	S4	12A09	10C05	10C05	12A09		
	S5		11B06	10C05	12A09		
CHIỀU	C1						
	C2			10C05	11B06	10C05	
	C3			10C05	11B06	11B06	
	C4			12A02	12A09	11B06	
	C5			12A02	12A09		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Lê Nguyễn Thanh Vy
- Chủ nhiệm : 11B11
- Số tiết dạy : 32

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B11	11B07	12A12			
	S2	11B11	11B07	11B07	11B09		
	S3	11B09	12A12	11B07	11B09		
	S4	11B09	11B11	11B11	12A12		
	S5		11B11	11B11	12A12		
CHIỀU	C1						
	C2	11B07		12A12	11B07	11B11	
	C3	11B07		12A12	11B11	11B11	
	C4	11B09			11B09		
	C5	11B09		11B11	11B09	11B07	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Hồng Nhung
- Chủ nhiệm : 12A07
- Số tiết dạy : 32

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A07	11B01	11B13			
	S2	12A07	11B12	11B13			
	S3	12A07	11B12	11B01	12A07		
	S4	11B01	12A07	11B13	11B12		
	S5	11B01	12A07	11B13	11B12		
CHIỀU	C1						
	C2	11B12		11B13	11B13		
	C3	11B12					
	C4	12A07	11B13	11B12	11B01	11B01	
	C5	12A07	11B13	11B12	11B01	11B01	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Ngọc Hà
- Chủ nhiệm : 12A05
- Số tiết dạy : 30

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A05		12A03	12A03		
	S2	12A05	10C01	12A03	10C11		
	S3	10C11	10C01	12A05	10C11		
	S4	10C11	10C11	10C01	12A05		
	S5	12A03	12A05	10C01	12A05		
CHIỀU	C1						
	C2			12A03	10C11	10C01	
	C3			12A03	10C11	10C01	
	C4			10C01	12A05	10C11	
	C5				12A05	10C11	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Phạm Diễm Trang Đài
- Chủ nhiệm : 12A13
- Số tiết dạy : 30

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	12A13	12A04	12A04	12A04		
	S2	12A13	10C10	12A04	10C08		
	S3	10C08	10C10	10C10	10C08		
	S4	10C08	12A13	12A13	10C10		
	S5		12A13	12A13	10C10		
CHIỀU	C1						
	C2	12A04	10C10				
	C3	12A04	10C10				
	C4	12A13		10C10	10C08		
	C5	12A13	10C08	10C10	10C08		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Hoàng Trúc
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 37

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B04	11B02	11B04	11B04	
	S2		10C06	10C02	11B04	10C04	
	S3		10C06	10C02	11B02	10C04	
	S4		11B02	10C04	10C06	10C02	
	S5		11B02	10C04	10C06	10C02	
CHIỀU	C1						
	C2	10C06	10C02	11B02		11B02	
	C3	10C06	10C04	11B02	11B04	11B02	
	C4	10C02	11B04	10C04	11B04		
	C5	10C02	11B04	10C04	10C06		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Thuý Hằng
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 32

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		11B03	11B10	11B05		
	S2			11B10	11B10		
	S3	11B03	11B05	11B03	11B10		
	S4	11B03	11B05	11B08	11B08		
	S5	11B05		11B08	11B08		
CHIỀU	C1						
	C2	11B08	11B05	11B03	11B10		
	C3	11B08	11B05	11B03	11B10		
	C4	11B10	11B05	11B08	11B03		
	C5	11B10	11B05	11B08	11B03		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Tuyết Vân
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 27

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1		12A06	12A08	12A06		
	S2		12A10	12A10	12A06		
	S3		12A10	10C09	12A08		
	S4		12A08	10C09	10C09		
	S5		12A08	12A06	12A10		
CHIỀU	C1						
	C2	12A06	10C09		12A10		
	C3	12A06	10C09		12A10		
	C4	12A08	10C09		10C09		
	C5	12A08	10C09		10C09		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Đào Minh Đạt
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 19

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1			12A10		12A13	
	S2			12A12		12A11	
	S3			11B10		11B10	
	S4	10C09		11B09			
	S5	10C09		11B09			
CHIỀU	C1						
	C2			11B12		11B10	
	C3	11B11		11B12		11B10	
	C4					11B10	
	C5	11B13		11B13		11B11	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Năng Hạ
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 12

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2			10C06	10C07	10C05	
	S3			10C06	10C07	10C05	
	S4			10C08	10C05	10C08	
	S5			10C08	10C05	10C08	
CHIỀU	C1						
	C2			11B09			
	C3			11B09	10C04		
	C4			11B09	10C04		
	C5						

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Nguyễn Thị Thanh Thúy
- Chủ nhiệm :
- Số tiết dạy : 19

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1					12A07	
	S2			12A06		11B06	
	S3			12A09		11B06	
	S4					10C10	
	S5			12A08		10C10	
CHIỀU	C1						
	C2	11B05	11B11	11B04			
	C3	11B04	11B11	11B07			
	C4	11B07	11B11	11B05			
	C5	11B08	11B08				

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Cẩm Thy
- Chủ nhiệm : 10C01
- Số tiết dạy : 21

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	10C01	12A03				
	S2	10C01	10C07				
	S3	12A05	10C07				
	S4	10C06	10C01				
	S5	10C06	10C01				
CHIỀU	C1						
	C2	12A01	12A02				
	C3		10C03				
	C4	10C11	10C03			10C02	
	C5	10C11	12A04			10C02	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Trần Thị Cẩm Vân
- Chủ nhiệm : 11B02
- Số tiết dạy : 16

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1	11B02					
	S2	11B02					
	S3	10C02					
	S4	10C02					
	S5						
CHIỀU	C1						
	C2	11B02	11B03		11B02		
	C3	11B03	11B12		11B13		
	C4	11B01	11B12		11B13		
	C5	11B01	11B12		11B13		

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Giáo Viên Bản Ngữ 1
 - Chủ nhiệm :
 - Số tiết dạy : 22

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2		10C01	10C03	10C08	10C04	
	S3		10C01	10C03	10C08	10C04	
	S4		10C07	10C05	10C06	10C02	
	S5		10C07	10C05	10C06	10C02	
CHIỀU	C1						
	C2		10C10				
	C3		10C10				
	C4		10C09			10C11	
	C5		10C09			10C11	

Trường THPT Lý Thường Kiệt
HK2_L2_439_71
(Từ 30/01/2023)

- Tên giáo viên : Giáo Viên Bản Ngữ 2
 - Chủ nhiệm :
 - Số tiết dạy : 26

		T2	T3	T4	T5	T6	T7
SÁNG	S1						
	S2		11B12	11B07	11B10		
	S3	11B09	11B12	11B07	11B10		
	S4	11B09	11B11	11B13	11B08		
	S5		11B11	11B13	11B08		
CHIỀU	C1						
	C2		11B05		11B06	11B02	
	C3		11B05		11B06	11B02	
	C4		11B04		11B03	11B01	
	C5		11B04		11B03	11B01	